TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:66/2024/HS-ST
Ngày: 23-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Thanh Tiếp

+ Ông Bùi Văn Chuyên

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Thái, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Thanh Tụ– Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 23 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ba Xuân B, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1991, tại Đ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố A, Phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng;

Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ba Xuân L (đã chết) và bà Cao Thị H;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 03 tiền sự:

- Ngày 16/8/2022 bị Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 17/8/2022 bị Ủy ban nhân dân phường N biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 19/9/2022 bị Ủy ban nhân dân phường N biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2023 đến ngày 30/6/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giam; ngày 30/6/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/02/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Đình C, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1985, tại Đ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Hùng D và bà Nguyễn Thị P;

Vợ: Trần Thị Lệ H1;

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/6/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ (nay là thị xã Đ) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh.

Ngày 06/8/2023 bị Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Phương N, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1978, tại Đ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố E, Phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn H2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đề Á;

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (đã ly hôn);

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 03 tiền sự:

- Ngày 15/8/2022 bị Ủy ban nhân dân phường N biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 15/8/2022 bị Công an phường N, thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 21/9/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 15/3/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đ) xử phạt 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng". Đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 13/9/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". Đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 24/7/2023 bị Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ dụng cụ (nỏ) dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo có luật sư Lê Văn M- Công ty L1 thuộc đoàn luật sư thành phố H (Có mặt)

4. Nguyễn Quang Q, sinh ngày 28 tháng 01 năm 1989, tại Đ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hoá (học vấn): 11/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Thanh C1 và bà Nguyễn Thị N1;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến ngày 04/01/2024 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Q: Bà Hồng Thị T1, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q (theo Quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 414/QĐ-TGPL ngày 04/9/2024 của Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/02/2023, Ba Xuân B đang trên đường đi giao hàng khi đến đường P, đoạn trước cổng Bộ chỉ huy Quân sự thị xã Đ thì gặp Nguyễn Quang Q. B nói với Q "kiếm chỗ nào chơi tí", Quyền hiểu là B rủ đi sử dụng ma túy. Sau đó, Q điều khiển xe đi trước, B đi sau, cả hai đến khu nghĩa địa thuộc TDP 2, phường P, thị xã Đ, B và Q đi vào ngồi giữa hai ngôi mộ có mái tôn che. Lúc này, B lấy cái nỏ (bộ D1 sử dụng ma tuý) có chứa sẵn ma tuý đá để xuống nền của ngôi mộ thì Q lấy nỏ lên đốt và hút ma tuý. Quyền và B luân phiên nhau hút mỗi người khoảng hai đến ba hơi. Sau đó, B lấy từ trong túi quần đang mặc trên người một đoạn ống hút màu xanh có chứa ma tuý Heroine, đổ một ít ma tuý lên tờ giấy bạc đốt lên và dùng tờ tiền 1.000 đồng đã được cuộn tròn sẵn làm dụng cụ để B và Q cùng luân phiên nhau hít ma tuý heroin.

Đến khoảng 16 giờ 05 phút cùng ngày, khi B cùng Q đang sử dụng ma tuý thì có Võ Đình C điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Phương N đến vị trí B và Q đang ngồi, N có cầm theo một chai nhựa có gắn ống thuỷ tinh đã bị ám khói (dụng cụ sử dụng ma tuý), nhưng N thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở sau tấm bia mộ nên N hỏi B "cho mượn bộ đồ nghề" (bộ D1 sử dụng ma túy), thì B trả lời "đó, lấy đi", nghe vậy Q lấy bộ dụng cụ đưa cho N, N thấy còn một ít ma tuý nên đốt lên sử dụng hết rồi đưa cho C, C lấy từ trong túi quần đang mặc trên người một đoạn ống hút chứa ma tuý đá, đổ ma tuý vào bộ dụng cụ sử dụng ma tuý mượn của B và cùng với N luân phiên sử dụng ma tuý. B thấy vậy nói với N: "tim cho Q chơi với" (ý là cho Q cùng sử dụng ma túy với), thì N đưa bộ dụng cụ có chứa sẵn ma túy cho Q sử dụng được hai hơi thì Q đưa lại cho N. Sau đó, Q đi về trước, C và N tiếp tục ngồi sử dụng ma tuý còn lại trong bộ D1, B ngồi bấm điện thoại. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ số ma túy còn lại của Ba Xuân B cùng các đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại kết luận giám định số 144 ngày 10/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

- Chất rắn màu trắng bên trong đoạn ống hút màu xanh được hàn kín hai đầu thu giữ tại hiện trường của Ba Xuân B được đựng trong túi niêm phong PS3 2115355 gửi giám định là ma tuý; loại: Heroin (hay Heroine; D), khối lượng: 0,11 gam;

- Chất rắn màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng, 01 gói giấy màu vàng và 02 túi ni lông gói tờ giấy bạc thu giữ tại hiện trường của Ba Xuân B đựng trong túi niêm phong PS3 2115355 gửi giám định là ma tuý; loại: Methamphetamine, khối lượng; 0,50 gam;

- Chất rắn màu trắng, nâu bám dính trong ống thuỷ tinh thu giữ tại hiện trường của Ba Xuân B đựng trong túi niêm phong mã số NS2 2107698 gửi giám định là ma tuý; loại: Methamphetamine. Do chất bám dính ở dạng vết nên không cân khối lượng;

- Chất rắn màu trắng, nâu bám dính trong ống thuỷ tinh đựng trong túi niêm phong mã số PS3 215357 thu giữ tại hiện trường của Ba Xuân B gửi giám định là ma tuý; loại: Methamphetamine. Do chất bám dính ở dạng vết nên không cân khối lượng;

- Chất rắn màu trắng, nâu bám dính trong ống thuỷ tinh đựng trong túi niêm phong mã số PS3 215357 thu giữ tại hiện trường của Nguyễn Phương N gửi giám định là ma tuý; loại: Methamphetamine. Do chất bám dính ở dạng vết nên không cân khối lượng.

Qua xét nghiệm nước tiểu của Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q thể hiện tất cả đều dương tính với ma túy.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-ĐP ngày 14/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi truy tố: Ba Xuân B về các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố các bị cáo Võ Đình C, Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo Ba Xuân B: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ba Xuân B từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt 09 năm 6 tháng đến 10 năm 06 tháng tù

Đối với bị cáo Võ Đình C: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Đình C từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

Đối với Nguyễn Phương N: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Đối với bị cáo Nguyễn Quang Q: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Q từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phương N cho rằng*:* Bộ D1 sử dụng ma túy mà Nguyễn Phương N đưa cho Võ Đình C, Nguyễn Quang Q không phải của N, số ma túy trong bộ dụng cụ mà N đưa cho Q là của C. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Phương N không cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo N không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Q: Bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng được Nhà nước trợ cấp hàng tháng , nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có thời gian thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 02/02/2023 các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q đã thực hiện hành vi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* tại khu nghĩa địa, thuộc tổ dân phố B, phường P, thị xã Đ. Trong đó: Ba Xuân B là người chuẩn bị và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ dùng để sử dụng ma túy đá cho Nguyễn Phương N, Võ Đình C và Nguyễn Quang Q; tờ tiền 1.000đồng cuốn tròn để sử dụng ma túy Heroine cho Nguyễn Quang Q), cung cấp ma túy (ma túy đá có sẵn trong nỏ và H3) cho Nguyễn Quang Q sử dụng trái phép chất ma túy; Võ Đình C là người rủ Nguyễn Phương N sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp ma túy cho Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q sử dụng trái phép chất ma túy; Nguyễn Phương N là người chuẩn bị bộ dụng cụ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng khi đến khu vực nghĩa địa, do thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình mang theo đã bị đen và nhìn thấy cái nỏ (bộ dụng cụ sử dụng ma túy) của

Ba Xuân B để sau tấm bia mộ nên đã mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của B để sử dụng trái phép chất ma túy với Võ Đình C và Nguyễn Quang Q, sau khi sử dụng túy thì cung cấp dụng cụ (nỏ sử dụng ma túy) cho Võ Đình C và N đưa bộ dụng cụ có chứa sẵn ma túy cho Quyền sử dụng; đối với Nguyễn Quang Q, là giúp sức cho Ba Xuân B đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy của B cho N mượn để cùng với Nguyễn Phương N và Võ Đình C tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bằng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã mượn của B.

Ngoài ra cũng tại thời điểm trên, Ba Xuân B còn có hành vi tàng trữ 0,11 gam ma túy loại Heroin và 0,5 gam ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, Ba Xuân B đã tàng trữ 02 chất ma túy với tổng khối lượng là 0,61 gam.

[3] Hành vi cung cấp ma túy, công cụ, phương tiện để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên của các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C và Nguyễn Phương N, Nguyễn Quang Q là một trong các hành vi của tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo thuộc trường hợp tổ chức cho 02 người trở lên nên đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo Ba Xuân B còn có hành vi tàng trữ 0,11 gam ma túy loại Heroin và 0,5 gam ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, Ba Xuân B đã tàng trữ 02 chất ma túy với tổng khối lượng là 0,61 gam nên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét các bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về sử dụng chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo và buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N và Nguyễn Quang Q thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Phương N có mẹ được tặng

danh hiệu 40 năm tuổi đảng và được Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tặng huy chương vì sự nghiệp Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, bị cáo N có ông bà ngoại là người tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Quang Q là người khuyết tật nặng, được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Q có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo Nguyễn Quang Q là người khuyết tật nặng, có vai trò không đáng kể, nhân thân của bị cáo tốt. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[8] Đối với việc Ba Xuân B và Võ Đình C khai nhận số ma túy mà các bị cáo đem đến khu nghĩa địa thuộc tổ dân phố B, phường P, thị xã Đ vào ngày 02/02/2023 là do các bị cáo mua của một người có tên M1 ở gần Trung tâm thương mại V, thuộc thành phố Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể của đối tượng đã bán ma túy cho B và C. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đồng (một nghìn đồng) được cuốn tròn. Đây là tờ tiền được bị cáo B sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Quang Q nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 kit test hiệu Amvi được chứa trong 01 (một) túi niêm phong mã số 2130615, có chữ ký xác nhận của Ba Xuân B, Nguyễn Phương N, Võ Đình C, Nguyễn Quang Q, Võ Tấn T2, Nguyễn Chí T3. Đây là dụng cụ dùng để kiểm tra ma túy đối với Ba Xuân B, Nguyễn Phương N, Võ Đình C và Nguyễn Quang Q, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) bật lửa gas màu đỏ, tháo phần kim loại và nối dài phần khò gas; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh dạng cong một đầu hình phễu; 01 (một) bình thủy tinh có nút nhựa màu trắng, trên nút nhựa có gắn ống thủy tinh dạng cong và một ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) nút nhựa màu đen có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và ống thủy tinh dạng cong ám khói đen. Đây là dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) áo thun màu xám. Đây là tài sản của bị cáo Ba Xuân B, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, bên trong chứa ma túy loại Heroin; 01 (một) túi ni lông màu trắng, 01 (một) gói giấy màu vàng và 02 túi ni

lông gói tờ giấy bạc bên trong chứa ma túy Methamphetamine. Đây là số ma túy thu giữ tại hiện trường của Ba Xuân B và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không xem xét, xử lý.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Ba Xuân B, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Ba Xuân B.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 250.000đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Võ Đình C, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Võ Đình C.

- Đối với 01 (một) máy tính bảng màu trắng, có chữ HUAWEI và tiền Việt Nam 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng). Đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Phương N, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương N.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 76H1-51569 màu trắng đen, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô hiệu Nouvo màu xanh trắng, biển kiểm soát 66M1-16278, đã qua sử dụng. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Ba Xuân B và bị cáo Võ Đình C, không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đã trả lại cho B và C là phù hợp.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Ba Xuân B,Võ Đình C và Nguyễn Phương N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Quang Q là người khuyết tật nặng nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N, Nguyễn Quang Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Q có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[14] Ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phương N chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ba Xuân B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Ba Xuân B 08 (tám) năm tù.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản s Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ba Xuân B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Ba Xuân B 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 09 (Chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/02/2024, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2023 đến ngày 30/6/2023 vào thời gian chấp hành án.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Đình C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Đình C 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 02/10/2023).

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 03/10/2023).

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 ; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Q 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 đến ngày 04/01/2024 vào thời gian chấp hành án.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000đồng (một nghìn đồng) cuốn tròn.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) túi niêm phong mã số 2130615, có chữ ký xác nhận của Ba Xuân B, Nguyễn Phương N, Võ Đình C, Nguyễn Quang Q, Võ Tấn T2, Nguyễn Chí T3, bên trong chứa 04 kit test hiệu Amvi;

+ 01 (một) bật lửa gas màu đỏ, tháo phần kim loại và nối dài phần khò gas;

+ 01 (một) đoạn ống hút màu trắng;

+ 01 (một) ống thủy tinh dạng cong một đầu hình phểu;

+ 01 (một) bình thủy tinh có nút nhựa màu trắng, trên nút nhựa có gắn ống thủy tinh dạng cong và một ống hút nhựa màu trắng;

+ 01 (một) nút nhựa màu đen có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh và ống thủy tinh dạng cong ám khói đen;

+ 01 (một) áo thun màu xám.

- Trả lại cho bị cáo Ba Xuân B: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Võ Đình C: 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 250.000đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương N: 01 (một) máy tính bảng màu trắng, có chữ HUAWEI; tiền Việt Nam 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ; ủy nhiệm chi ngày 04/3/2024 giữa Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ).

6. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C và Nguyễn Phương N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Quang Q.

7. Về quyền kháng cáo:Các bị cáo Ba Xuân B, Võ Đình C, Nguyễn Phương N, Nguyễn Quang Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- CQCSĐT Công an thị xã Đức Phổ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đức Phổ;
- Phòng NVLT Công an thị xã Đức Phổ;
- Chi Cục THADS thị xã Đức Phổ;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Đã ký

Nguyễn Minh Kha

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**